

# Công Đức Tam Thời Hệ Niệm

(Trích lục từ một số bài khai thị do lão Pháp Sư Tịnh Không giảng về công đức và ý nghĩa tu tập Tam Thời Hệ Niệm)

Pháp sự siêu độ trong nhà Phật là một phương thức liên lạc cảm thông với những chúng sanh ở các cõi không gian đa chiều khác, mà pháp sự siêu độ của Tịnh Tông Học Hội thì lấy Tam Thời Hệ Niệm làm chủ yếu. Tam Thời Hệ Niệm vốn do quốc sư Trung Phong triều Nguyên (Trung Hoa) đề xướng, mục đích là siêu độ vong linh vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, vĩnh viễn xa lìa biển nghiệp mê mông. Thế nhưng tinh thần hàm chứa trong nghi thức càng hữu ích hơn đối với người tại thế, vì người tại thế nếu thành tâm đọc tụng nghe giảng và phát nguyện phụng hành, tất được gá thai hoa sen mà viên mãn vô thượng bồ đề. Do đó, pháp sự Tam Thời Hệ Niệm thực sự lợi lạc cả hai cõi âm dương.

Trong pháp sự hệ niệm có tụng Kinh A Mi Đà; có khai thị, Quốc sư Trung Phong có khai thị rất tinh yếu về cách tu học của Tịnh Tông, nâng cao lòng tin niệm Phật của hành giả; có nghi thức, với tác dụng khơi dẫn tâm

chân thành của chúng ta, có chân thành mới có thể mang lại lợi ích cho quỷ thần.

Trong Tam Thời Hệ Niệm, mỗi thời đều có tụng kinh, niệm Phật, thuyết Pháp, kinh hành, sám hối, phát nguyện, xướng tụng cả thảy là bảy tiết mục. Đại ý tam thời (ba thời) như sau:

**Thời thứ nhất:**

Khai thị ba điều (cho cả người tại thế và người quá cố)

1-Thế giới Cực Lạc không có những khổ não như ở thế giới Ta Bà. Nếu người tu hành cầu mong quy hướng về thế giới Cực Lạc, thì nhất định phải buông bỏ tất cả trần duyên, một lòng chuyên niệm thánh hiệu Mi Đà, thời có thể vượt thoát biển khổ sanh tử.

2-Sở dĩ chúng sanh chịu khổ vô tận, đều do vô minh và tham dục ngăn che, không biết mỗi người đều tự có Phật tánh thanh tịnh, cho nên tạo nhiều ác nghiệp. Nếu hiểu rõ ráo tâm này với tâm của Phật A Mi Đà không khác, ngay lúc đó chính là Tịnh Độ.

3-Chúng sanh muốn vãng sanh về cõi nước của Phật A Mi Đà cần hội đủ ba điều: tín - hạnh - nguyện. Phải trì niệm thánh hiệu A Mi Đà đến nhất tâm bất loạn, người ấy

đến phút lâm chung tâm không tham luyến, ý không điên đảo, tức được vãng sanh về Cực Lạc Quốc Độ.

### **Thời thứ hai:**

1-Cổ lệ hành giả hãy mau sớm kịp thời phát tâm bồ đề, tinh tấn niệm Phật. Nếu không lập nguyện kiên cố vãng sanh Tây Phương, ắt phải vĩnh viễn luân hồi trong lục đạo, khó có ngày giải thoát.

2-Căn dặn hành giả đem công đức Phật sự thù thắng hồi hướng cho vong linh. Nguyện họ được tẩy trừ nghiệp cấu, tăng trưởng thiện căn, giúp họ nhanh chóng sanh về Tịnh độ.

3-Khuyến tấn hành giả hãy thành tâm sám hối những ác nghiệp mình đã tạo trong quá khứ, đồng thời phát nguyện độ khắp chúng sanh, đồng thành Phật đạo.

### **Thời thứ ba:**

1-Hành giả nên biết một câu danh hiệu A Mi Đà Phật có thể diệt trừ chúng khổ sanh tử trong tám vạn ức kiếp. Nếu nhiếp tâm niệm Phật, ắt sẽ vãng sanh Lạc Bang.

2-Bảo hành giả biết công đức thù thắng trong sáu chữ hồng danh “**Nam mô A Mi Đà Phật**”. Vọng tâm mê loạn của chúng sanh giống như nước đục, sáu chữ hồng

danh như viên ngọc được ném vào nước đục (để gạn lọc) làm cho vọng tâm tịch diệt, soi rõ Phật tánh thanh tịnh có sẵn nơi mỗi chúng sanh.

3-Khuyên hành giả sau khi nghe đặng pháp yếu Tam Thời Hệ Niệm, hồng danh Đức Phật A Mi Đà thời phải tín – thọ – phụng – hành, công đức niệm Phật tất sẽ không uổng phí.

Những năm gần đây năm gần đây tai ương dồn dập, lão Hòa Thượng động lòng từ bi, đề xướng bảy trăm ngày “Hộ quốc tiêu tai pháp hội”, kỳ nguyện với tâm chân thành của chúng ta, sẽ điều hòa mối quan hệ giữa con người với trời đất quý thần, hầu giảm bớt hoặc tiêu trừ tai ương.

Nhìn từ bên ngoài, pháp sự Tam Thời Hệ Niệm là biểu hiện của đạo hiếu. Nhà Nho nói: “thận chung truy viển” (trịnh trọng đối với sự chết và luôn nhớ tổ tiên), kết quả là “dân đức qui hậu” (đức tính người dân trở nên đôn hậu). Đây là cách giáo dục hay, dạy mọi người phải hiếu dưỡng cha mẹ, biết đền ơn đáp nghĩa, đó là gốc rễ của đức hạnh. Xưa nay, người Trung Hoa vẫn coi trọng đạo hiếu, đặc biệt chú trọng việc tế lễ tổ tiên. Trong các nghi lễ cổ xưa, việc tế tự rất trang

trọng, nghi thức khá phức tạp. Dụng ý người xưa rất cao sâu.

Các cổ thánh tiên hiền Trung Hoa dạy rằng, tại sao phải ghi nhớ tổ tiên? Các vị viễn tổ, thủy tổ phải được truy xét trở lên thời thượng cổ; điều khẳng định là cha ta có cha, ông nội ta cũng có cha, cứ thế truy tìm đến thời thượng cổ, không chỉ vài ngàn năm, mà là vài chục vài trăm ngàn năm, vài triệu năm, vài mươi tỉ năm, các vị tổ tiên đó chúng ta không biết được, hôm nay chúng ta vẫn cúng tế, vẫn siêu độ họ, là tại sao? **Đạo hiếu!** Đối với tổ tiên thời xưa chúng ta vẫn không quên, cũng như thân nhân trước mắt ta vậy. Thế thì làm sao chúng ta có thể không hiếu thảo với cha mẹ hiện tiền được? Lối giáo dục ngày xưa của Trung Hoa là đem việc tế tự liệt vào hạng ưu tiên hàng đầu. Cúng tổ tiên là một mối giáo dục. Luận Ngữ nói: “Thận chung truy viễn, dân đức qui hậu”. Thời nay, nhân tâm thiên bạc, ích kỷ tự lợi. Tại sao trở thành như thế? Cái học thờ cúng tổ tiên bị xao lãng. Con người trên thế gian này đã không có tình người, đừng nói chi tình cảm giữa người với người, cả tình cảm đối với cha mẹ ông bà cũng không, thì còn gì để nói nữa? Ngày nay mỗi

tương giao giữa người với người được tính toán qua sự lợi hại chứ không phải bằng đạo nghĩa. Nhân – Nghĩa – Lễ – Trí – Tín đã đi đâu mất rồi? Làm sao khôi phục nhân tánh? Chúng ta nói giáo dục nhân tánh, làm thế nào khôi phục đây? Chỉ có thể bắt đầu từ việc thờ cúng tổ tiên, từ gốc rễ này bồi đắp dần lên, “hiếu dưỡng cha mẹ” phải khởi sự từ căn bản này.

Nếu nhìn sâu hơn trong Phật pháp, ý nghĩa này càng to lớn. Trong “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyện Kinh”, Đức Thế Tôn giảng rõ ràng, việc siêu độ thật sự có hiệu quả. Bà La Môn Nữ, Quang Mục Nữ, thân nhân họ đã tạo nghiệp tội rất nặng ở kiếp trước, sau khi chết bị đọa vào địa ngục. Tìm cách cứu độ người thân thoát khỏi địa ngục là tấm lòng hiếu thảo của con cái. Làm được không? Được! Vì Đức Phật có nói: “Nhất thiết pháp tùy tâm tưởng sanh”. Phát tâm chân thành, tâm từ bi, y theo phương pháp Phật dạy mà tu tập sẽ đạt được tâm nguyện.

Phương pháp trong Kinh Địa Tạng dùng là niệm Phật. Niệm Phật nhất định phải niệm đến đạt công phu mới có hiệu quả; nếu niệm Phật không đạt công phu, thì dù niệm nhiều mà không chuyển được cảnh

giới, không đạt hiệu quả siêu độ. Bà La Môn Nữ niệm Phật một ngày một đêm, trong thiền định thấy được địa ngục, gặp quỷ vương bảo cô rằng, mẹ cô đã sanh về cõi trời Đạo Lợi. Vì sao bà được sanh lên cõi trời? Vì bà có người con gái chí hiếu, làm theo lời Phật dạy mà siêu độ bà. Không những bà được siêu độ, mà chúng sanh trong địa ngục thọ tội như bà được nương nhờ công đức ấy cũng được sanh lên cõi trời. Cô niệm Phật một ngày một đêm có gì thay đổi không? “Chuyên phạm thành thánh”. Cô đạt nhất tâm bất loạn. Đạt nhất tâm bất loạn là thánh nhân, không phải phạm phu. Vì vậy quỷ vương xưng cô là “Bồ Tát”, đây là cảnh giới trong thiền định.

Sở dĩ Bà La Môn Nữ có thể chuyên phạm thành thánh là do bà mẹ giúp; nếu mẹ cô không tạo tội, không đọa địa ngục, thì cô sẽ không niệm Phật và mãi mãi vẫn là phạm phu. Vì vậy công đức phúc báo bà mẹ là chỗ này. Bà nhờ công đức đó mà sanh lên cõi trời. Chúng ta hiểu được ý nghĩa này mới biết rằng, muốn siêu độ thân nhân quyến thuộc cần phải thành tâm, tự mình phải thật tu, thật sự tu hành chứng quả, đem công đức hồi hướng cho họ. Họ bị đọa lạc,

bắt buộc chúng ta phải tu, ta không tu, họ không được độ thoát, phải chịu khổ; ta thật tu, đạt kết quả, họ mới có thể thoát ly khổ đau. Vậy là có tác dụng hổ tương (nhờ qua nhờ lại).

Hôm nay chúng ta làm Phật sự, làm theo nghi thức một biến, nếu cảnh giới của chúng ta không chuyển đổi, thì hiệu quả siêu độ rất mong manh. Vong linh tại địa ngục vẫn ở địa ngục; tại nga quỷ đạo vẫn là nga quỷ. Khi làm Phật sự, nếu quan niệm người siêu độ chuyển đổi, “chuyển ác thành thiện”, “chuyển mê thành ngộ”, người được siêu độ sẽ hưởng được lợi ích; trong lúc làm Phật sự nếu thật sự đạt được “chuyển phàm thành thánh”, thì vong linh chắc chắn thoát ly ác đạo.

Cho nên nhận làm siêu độ cho người khác không phải chuyện dễ. Tín đồ mang tiền đến và cung kính thỉnh quý vị giúp siêu độ cho thân nhân họ, quý vị độ không được, mà tiền đã nhận, đó là phiền phức lớn đấy! Tôi cả đời không dám làm chuyện này, vì tôi hiểu cái lý và sự thật bên trong. Do đó, làm Phật sự không nên thu nhận tiền bạc, phải chân thành tận tâm tận lực mà làm, các vong linh sẽ hưởng được lợi ích. Nếu làm Phật sự



cầu siêu mà nêu ra giá cả, như thế không những không có hiệu quả gì mà lại còn có tác dụng phụ, điều này chúng ta cần phải biết. Do đó, chỉ cần tự ta có lòng thành, đạt công phu, phần hình thức không quan trọng.

Trong quyển “Ảnh trần hồi ức lục”, lão Pháp Sư Đàm Hư có kể lại câu chuyện “tám năm đèn sách học Lăng Nghiêm”. Lúc đó, ngài chưa xuất gia, hợp vài vị đạo hữu cùng nhau học Kinh Lăng Nghiêm. Họ bỏ ra thời gian tám năm để học bộ kinh này. Họ trao đổi miệt mài với lòng thành kính và đạt được một chút công phu. Họ có hùn vốn mở một tiệm thuốc Bắc. Một buổi trưa vắng khách hàng, một người trong nhóm họ ngủ gục bên bàn tiếp khách, chập chờn như giấc mộng thấy có hai con quỷ đến. Hai vong hồn này chính là oan gia trái chủ. Lúc còn sống họ từng tranh kiện với ông ta vì vấn đề tiền bạc của cải, rốt cuộc ông thắng kiện, hai người thua kiện sau đó đã thắt cổ tự tử. Hai vong hồn đến trước mặt ông quỳ xuống, ông hỏi: “Các người muốn gì?” Hai vong hồn đáp: “Xin siêu độ cho chúng tôi” Ông mới thấy an tâm, bèn hỏi: “Phải làm thế nào nào siêu độ các người?”. Hai vong hồn trả lời: “Chỉ cần ông nhận lời là được”. Ông nói:

“Được ta nhận lời”. Hai vong hồn bèn đập lên đầu gối ông, rồi bước lên bả vai và sanh lên cõi trời, không có nghi thức chi cả.

Liên đó lại thấy hai vong hồn nữa, một là người vợ quá cố và cái vong hồn kia là đứa con đã chết của ông ta. Cả hai đến xin ông siêu độ, ông nhận lời, hai vong đó cũng đập lên đầu gối và bước lên vai ông mà sanh lên cõi trời. Điều này là lý do gì? Cùng một lý do như trong Kinh Địa Tạng. Chính ông đã đọc Kinh Lăng Nghiêm suốt tám năm trường mà đạt được công phu. Cho nên khi tu trì chưa đạt công phu, vong hồn không tìm đến bạn. Chúng tìm đến bạn, chúng tỏ bạn có đủ công phu giúp đỡ họ.

Vì vậy, tôi khuyên tất cả đạo hữu, đức hạnh là quan trọng. Có đức hạnh mới có khả năng siêu độ oan gia trái chủ. Đây là đạo lý và sự thật, chúng ta cần hiểu minh bạch rõ ràng, một khóa Phật sự siêu độ, với Tam Thời Hệ Niệm, chúng ta đã biết phải làm thế nào.

Chư đại đức ngày xưa có dạy rằng khi đọc tụng hay nghiên cứu kinh điển phải tùy văn nhập quán. Tùy văn nhập quán là khế nhập cảnh giới, làm sao nhập được cảnh giới đó. Cần nêu rõ phương pháp để mọi người

tham dự đều hiểu rõ, khi đọc kinh, cảm thọ sẽ có khác; nói cách khác, đó là chuyển cảnh giới. Tuy là thời gian chuyển nhập không lâu, nhưng đang lúc làm Phật sự mà kế nhập được mấy phần, cũng có thể đạt một phần hiệu quả. Nếu thật sự kế nhập và không thối chuyển thì công đức vô cùng to lớn, kể được siêu độ chắc chắn đắc độ. Cùng một lý đó, khi hành trì bất cứ Pháp sự nào đều phải giảng kỹ nội dung, nghiên cứu tường tận, tốt nhất là những người tham dự đều hiểu rõ, thì Phật sự đó sẽ vô cùng thù thắng. Những đạo lý này nếu dùng phương pháp khoa học hiện đại giải thích thì đó là hiện tượng ba động (làn sóng giao động).

Tu học, đọc tụng, niệm Phật xác thực là có hiệu quả, không những cảnh giới của chính mình được nâng cao, mà đối với thân nhân quyến thuộc, cho đến tất cả chúng sanh đều có mang lợi ích. Lợi ích nhiều ít, lớn nhỏ, hoàn toàn tùy thuộc vào sự dụng tâm của mình, tâm càng chân thành, bình đẳng, hiệu quả càng thù thắng. Nếu có xen tạp nghi ngờ, lo lắng, vọng tưởng, phiền não, thì công phu hoàn toàn bị phá hủy, nếu hiểu rõ cái lý này.

Trong bút ký tiểu thuyết có ghi đoạn truyện như sau: Triều đại nhà Minh có viên đại tướng tên là Thích Kế Quang. Ông là một tín đồ Phật giáo kiên thành. Có lần ông nằm mộng thấy một binh sĩ chết trận đến xin siêu độ, cầu ông tụng Kinh Kim Cang hồi hướng cho anh ta, ông nhận lời. Hôm sau, ông một lòng cung kính tụng Kinh Kim Cang, đang tụng được phân nửa thì có người hầu mang trà đến cho ông, ông không nói chuyện, chỉ khoát tay với dụng ý “không cần”, người hầu mang trở ra. Đêm hôm đó, ông lại mộng thấy vị binh sĩ đến cảm ơn ông, anh nói: “Tôi chỉ nhận được phân nửa bộ kinh, vì khoảng giữa ông có xen vào một cái “không cần”. Toàn bộ kinh có xen tạp một cái “không cần”, hiệu quả bị giảm phân nửa. Qua ngày hôm sau, ông phải tụng toàn bộ kinh và hồi hướng công đức cho người tử sĩ kia. Vì vậy lúc công phu kỳ nhất là xen tạp, một khi có xen tạp thì hiệu quả không còn. Chính vì vậy, người xưa có nói: tụng kinh không bằng niệm chú, niệm chú không bằng **niệm Phật**, vì càng đơn giản, càng ngắn, càng không dễ bị xen tạp. Niệm đến thật sự không bị xen tạp, không nghi ngờ, không gián đoạn, đó chính là công phu.

## **Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm Pháp Sự Toàn Tập**

“Trung Phong”: là pháp hiệu của Minh Bồn thiền sư ở triều đại nhà Nguyên. Trung Phong là biệt danh, ông là người xứ Tiền Đường ở Hàng Châu, ngày nay gọi là Tiêu Sơn, Hàng Châu. Ngài sanh vào cuối thời nhà Tống, lớn lên dưới thời Nguyên, người thuộc giai đoạn Tống mạt Nguyên sơ.

Trung Phong thiền sư sanh năm Quý Hợi, tức năm Cảnh Định thứ tư đời Tống Lý Tông (tức là năm 1263 Tây Lịch). Ngài sanh nhằm ngày mùng Hai tháng Mười Một năm 1263. Ngài họ Tôn, mẫu thân họ Lý. Bà mẹ Ngài nằm mộng thấy “Vô Môn Khai đạo giả, trì đặng lung chí kỳ gia, dực nhật toại sanh” : vị lão nhân Vô Môn Khai tay cầm lồng đèn đi vào nhà bà, ngày hôm sau bà hạ sanh một bé trai, đứa bé trai ấy là Trung Phong thiền sư. Đứa bé ấy chẳng phải là người tầm thường, nó oai nghi đức tính chẳng giống mọi đứa bé khác. Vừa mới biết đi đã biết ngồi xếp bằng tịnh tọa; vừa mới biết nói đã biết xưng phạm bái. Chơi với mấy bạn nhỏ khác, trò chơi của chúng đều là

Phật sự, giống như những việc pháp hội nhà Phật. Do đây, ta biết đời trước Ngài là người xuất gia, mang theo tập khí đời quá khứ. Phật pháp thời ấy rất thịnh hành, nhưng một đứa bé nhỏ xiu như thế không ai dạy, lại tự biết.

Trung Phong thiền sư là một Đại Đức cao siêu lỗi lạc, có tu có chứng, có đức độ có học thức. Vị cổ đức Thiền Tông này đã biên soạn tập hệ niệm pháp sự có ý nghĩa rất cao sâu. Ngài dạy rằng, mục tiêu cuối cùng của Phật pháp chính là cầu vãng sanh Tịnh Độ, nhân đây chúng ta càng thấy rõ sự thù thắng của Pháp môn Tịnh Độ.

“Tam thời”: tức là ba thời. Pháp sự này gồm thời thứ nhất, thời thứ hai, thời thứ ba. Ngày xưa ở Ấn Độ, người ta chia ban ngày ra làm ba thời, ban đêm cũng ba thời. Do đó, tam thời hàm ý ngày đêm không xao lãng.

“Niệm 念” : Kết cấu chữ này thuộc về hội ý; trên là chữ “Kim 今” có nghĩa là hiện tại, dưới là chữ “Tâm 心” . Kết hợp lại có ý nghĩa trong tâm hiện tại có Phật. Trong tâm

thật có, mới gọi là niệm, không phải có ở quá khứ, không phải ở vị lai. Hệ niệm nghĩa là niệm niệm chẳng rời.

“Pháp” : là phương pháp. Quốc sư Trung Phong vì chúng sanh mà chế định quyển sách này, để y theo đó tu pháp sự cầu vãng sanh.

“Sự” : là chuyên cầu vãng sanh Tịnh Độ.

“Tập” : là bản toàn tập đang nói đây. Pháp sự này do Quốc sư Trung Phong hội tập. Bản hội tập này gồm ba thời hoàn chỉnh, nên gọi là “toàn tập”.

Kinh Phật nói, nguyên nhân của nạn lụt là tham dục, nguyên nhân hỏa hoạn do sân hận phát khởi. Ngu si chiêu cảm bão tố, ngạo mạn bất bình chiêu cảm động đất. Mâu thuẫn xung đột, chiến tranh loạn lạc đều bắt nguồn từ sự oan oan tương báo, đòi nợ trả nợ. Phật pháp thế pháp đều không rời lý nhân quả, gọi là “vạn pháp giai không, nhân quả bất không”. Đây là định luật vĩnh viễn bất biến.

Những năm gần đây, thiên tai nhân họa xảy ra dồn dập khắp thế giới. Do người

đời theo đuổi phát triển văn minh vật chất, khoa học kỹ thuật, tiêu hao số lượng to tát của tài nguyên trái đất, môi trường thiên nhiên bị phá hoại nghiêm trọng. Nhân và quả có quan hệ qua lại, nhân quả sẽ tuần hoàn mãi mãi, do đó tai ương có xảy ra hay không là do ở lòng người. Nếu nhân tâm bỏ ác theo thiện, kiếp nạn có thể hóa giải thì thiên tai có thể hoãn lại.

Thời nay các khoa học gia nói đến sóng tư tưởng, tư tưởng người đời rất phức tạp, nhất là những tư tưởng tà ác như những luồng sóng to cuộn cuộn lên xuống dữ dội. Người niệm Phật phải là “thanh tịnh bình đẳng giác”, sóng tư tưởng này là bình lặng thẳng bằng.

Niệm Phật đường phát ra từ trường an tịnh ổn định. Niệm Phật tỏa ra sóng tư tưởng thanh tịnh bình đẳng giác, có thể làm hòa hoãn và quân bình làn sóng tư tưởng tà ác của thế nhân. Dòng sóng tư tưởng bình lặng thẳng bằng của chúng ta xung kích vào ngọn sóng tà ác cuộn cuộn của thế gian, có thể làm nó giảm yếu đi, đó là nguyên lý hóa giải tà ác và tai ương. Cho nên khi chúng ta niệm Phật với tâm bình khí hòa sẽ có tác

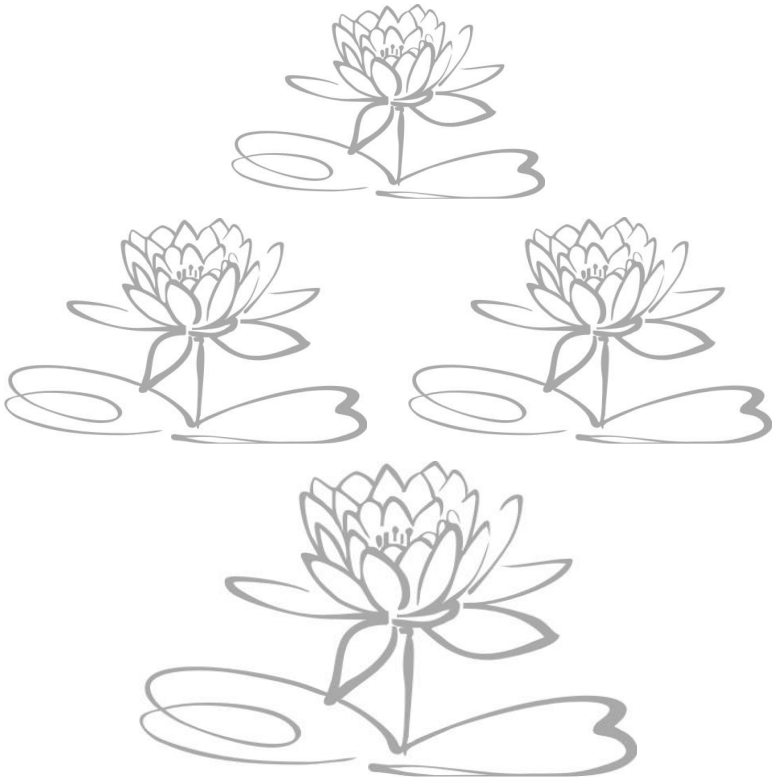


dụng hữu ích cho nền hòa bình của thế giới và sự ổn định của xã hội. Phát tâm niệm Phật chân chánh sẽ mang lại lợi ích **tự độ độ tha**, cứu vãn tai kiếp trên thế gian.

Pháp sự Tam Thời Hệ Niệm thù thắng lợi ích hơn cả việc “Đại Trai Đàn Chấn Tế”, vì Chấn Tế chỉ là một buổi chẩn phát, đãi tiệc cho người âm ăn uống, xong rồi hết tiệc họ lại đói, chưa thấy viên mãn cho việc giải thoát ?. Còn Tam Thời Hệ Niệm thực sự tối thắng, âm dương đồng lương lợi, giải quyết chuyện sanh tử, không mê tín dị đoan, chỉ cúng thí thực rồi cùng “Niệm Niệm Tương Kế A Mi Đà Phật”. Người sống, kẻ chết lợi lạc vô lượng, oan gia trái chủ giải oan kiết.

Nguyện cầu tứ chúng đồng đạo chí thành cung kính, hết lòng tha thiết sám hối tất cả tội nghiệp đã gây tạo ở thân kiếp quá khứ và hiện tại, trịnh trọng thực hiện lời giáo huấn của Đức Phật. Dùng tâm chân thành – thanh tịnh – bình đẳng – giác ngộ – từ bi, thành thật niệm câu Phật hiệu. Chúng ta tin tưởng sâu xa rằng tạo duyên nghiệp vạn thiện tất sẽ chiêu cảm phước báo vạn thiện. Đại chúng chí tâm thành ý, chư Phật Bồ Tát sẽ tùy xú ứng hiện, cảm ứng đạo giao.

Làm Phật sự Tam Thời Hệ Niệm phải nhất tâm chú niệm một câu hồng danh sáu chữ “**Nam Mô A Mi Đà Phật**”, nhờ sức mạnh oai đức gia trì của chư Phật, lễ thỉnh chư Vong Linh, cô hồn, những chúng sanh khổ nạn đến dự thắng hội, nghe Pháp, tụng kinh, trì danh, sám hối, phát nguyện, thọ trì tam quy, hồi hướng, đem Phật pháp thù thắng cúng dường chúng sanh, làm cho họ tâm khai ý giải, lìa khổ được vui, vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc.



## VĂN THỈNH MỜI ... Liên Vị & Lộc Vị

Nương nhờ cơ duyên thù thắng của pháp hội, sau khi đã lập bài vị cho tổ tiên; những người thân đã quá cố; oan gia trái chủ; việc tối thắng quan trọng là thỉnh mời.

Thỉnh mời tức là tạo sự giao cảm giữa ta với họ, kính mời họ đến đạo tràng tham dự pháp hội khiến họ có được nhân duyên thù thắng: “niệm Phật tu hành, thính Pháp văn kinh, tâm khai ý giải, đồng thời phát nguyện niệm Phật hồi hướng cầu sanh về thế giới của Đức Cha Lành A Mi Đà Phật”.

Việc thỉnh mời quan trọng ở chỗ **chân thành, tín chúng**. Nếu có thể thừa nhân duyên này, mỗi ngày đối trước Phật trình thưa, lễ thỉnh hoặc sám hối, đương nhiên sẽ được chí thành cảm thông. Văn thỉnh mời không có một phương cách nhất định, lời văn dưới đây xin công hiến cho đại chúng để cùng nhau tham khảo.

\*Xin chú ý: chữ trong dấu ngoặc (...) để viết là tên mình, không cần đọc ra tiếng. Ngoài ra dấu ngoặc kép “...” là dùng để viết tên của người mà mình đại diện cho họ.

(Sau khi thỉnh mời, xin lễ Phật 3 lạy).

### 1- LỊCH ĐẠI TỔ TIÊN (màu vàng)

Đệ tử (tên của mình) cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì tổ tiên nhiều đời của dòng họ (...) và tổ tiên nhiều đời của dòng họ (...). Dòng họ Cha, dòng họ Mẹ.

Nếu muốn cầu siêu giùm cho tổ tiên của người nào thì viết rõ tên họ của người đó ra. Thí dụ như tổ tiên của dòng họ Huỳnh Ngọc T. Kính mời chư vị đến đạo tràng (tên của đạo tràng – tên của địa phương) tham gia Phật sự Phật thất Tam Thời Hệ Niệm, công tu niệm Phật, thính Pháp văn kinh, phát nguyện niệm Phật cầu sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, thành tựu đạo nghiệp.

a-Chư tổ tiên đã vãng sanh thế giới Cực lạc hoặc sanh lên cõi Trời, xin chư vị nhắc nhở con cháu nỗ lực tu học và tự nâng cao phẩm vị của mình.

b-Nếu chư tổ tiên bị đọa xuống địa ngục, cúi xin Ngài Bồ Tát Địa Tạng dẫn dắt họ đến đây thính Pháp văn kinh sớm ngày lìa khổ được vui.

c-Nếu như còn trong nhân đạo, súc sanh đạo, cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì cho họ có cơ duyên nghe được Phật pháp, siêu sanh Tịnh Độ.

## 2- VÃNG SANH LIÊN VI (cầu siêu / màu vàng)

Đệ tử (tên của mình) cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì cho quyến thuộc (Cha, Mẹ, thân nhân & bạn bè) của đệ tử tên họ là “...” đến đạo tràng (tên và vùng của đạo tràng) tham gia Phật thất và Pháp sự Tam Thời Hệ Niệm để cùng niệm Phật tu hành, thính Pháp văn kinh, Sám hối, phát nguyện niệm Phật cầu sanh về thế giới Tây phương Cực Lạc, thành tựu đạo nghiệp. Nếu họ không ở trong Thiên đạo, cúi xin Ngài Bồ Tát Địa Tạng dẫn dắt họ đến nay thính Pháp văn kinh sớm ngày thoát khỏi lục đạo luân hồi.

### **3-TRƯỜNG SANH LỘC VỊ** (cầu an / màu đỏ)

Đệ tử và (tên họ người mà mình muốn cầu an cho họ) xin nhờ dưới sự gia trì của Phật lực, chúng con (hoặc tên họ người mình cầu an) “chỉ thành tiếp nhận lời chỉ dạy của chư Phật, Bồ Tát, y giáo phụng hành, phát bồ đề tâm, đoạn ác tu thiện, phước huệ tăng trưởng”.

(Mỗi người có những trường hợp khác nhau, ví dụ như cầu cho người bệnh mau hồi phục, lời cầu nguyện có thể thay đổi theo ý mình mong muốn, chính yếu phải hết sức thành tâm cầu xin trước chư Phật, Bồ Tát).

### **4- OAN GIA TRÁI CHỦ** (màu vàng)

Đệ tử (tên của mình) nay xin đối trước Phật tiền để hướng về các oan gia trái chủ của

đời quá khứ và hiện tại thành tâm sám hối, từ vô thủy kiếp tới nay, do vì vô minh, ngu si, chấp trước mà tạo nên bao thứ nghiệp tội, vô tình hay hữu tình làm tổn hại, thậm chí sát hại quý vị. Nay may mắn nghe được Phật pháp, tự thấy mình nghiệp chướng quá đỗi sâu dày, nên xin được thành tâm sám hối với quý vị, tha thiết cầu xin quý vị thứ lỗi.

Hôm nay thành kính lập bài vị, kỳ nguyện chư Phật, Bồ Tát, Long Thiên Hộ Pháp từ bi gia hộ các oan gia trái chủ của đệ tử và oan gia trái chủ của “....” (viết tên người mình muốn đại diện, đọc họ tên của người đó ra) đến đạo tràng (tên của đạo tràng hoặc hội của mình) tham gia Phật sự, Phật thất, Tam Thời Hệ Niệm, niệm Phật hành trì, thỉnh Pháp văn kinh, phát nguyện niệm Phật cầu siêu sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Nguyện, chúng ta có thể hoá giải được tất cả những oán hận của quá khứ, bởi vì oan oan tương báo đến bao giờ mới hết. Duy chỉ nhờ nhân duyên tốt thắng này để cùng nỗ lực học tập, đoạn ác tu thiện, cùng nhau khuyến tấn, hộ trì (giúp đỡ), tăng trưởng thiện căn, chí thành niệm Phật cầu sanh Cực lạc Tịnh độ và đồng thành Phật đạo.

## **A Mi Đà Phật**

## Kính Thỉnh Phát Tâm Tổ Chức

### *“Pháp hội Tam Thời Hệ Niệm Hệ Quốc Túc Tại 100 Thất”*

Gần đây trên toàn cầu không ngừng phát sinh đủ loại tai nạn. Loại cúm độc dịch heo tại Mỹ Tây Cơ, các chuyên gia tuyên bố là vô phương khống chế. Các nơi trong nước Úc xảy ra những tai nạn cháy rừng, gió bão không khác gì cảnh địa ngục. Tầng băng ở hai miền Nam Bắc Cực tăng tốc độ tan hoá, việc này chẳng còn là tin tức mới mẻ nữa. Viện nghiên cứu Mỹ báo cáo “Mực nước của những dòng sông lớn trên thế giới đã hạ thấp một cách rõ rệt”. Sự khủng hoảng kinh tế đang phủ trùm toàn cầu, nguy cơ về tài nguyên năng lượng, lương thực cũng đang bành trướng...

Thêm vào đó những lời tiên đoán về Nhật Bản, Sumantra của Indonesia sẽ phát sinh cuộc động đất dữ dội; rất nhiều thành phố của Mỹ sẽ bị gió xoáy, vũ bão, gió tuyết đồng thời bao phủ. Indonesia, Nhật Bản, Đại Hàn, Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan sẽ bùng phát trận dịch cúm một cách đại quy mô; sóng thần sẽ nhận chìm rất nhiều thành phố ven biển của toàn thế giới.

Cho dù bao chuyện đã xảy ra hoặc chưa xảy ra theo lời tiên đoán; với đại trí tuệ của

Phật Đà nhìn thấu ngọn nguồn cùng với sự khai thị của các kinh điển Đại thừa: “Tất cả các tai nạn đều do các phiền não, tham, sân si, ngã mạn chiêu cảm đều do những ác nghiệp sát đạo dâm, vọng tạo thành”. Muốn mau chóng hoá giải những nguy cơ tai nạn, chỉ một điều duy nhất là triệt để buông bỏ cái tâm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cùng nhau chí thành sám trừ nghiệp chướng, đoạn ác tu thiện, nhất tâm niệm Phật, giải trừ oán thù.

Tịnh Không một đời chuyên chí trong việc giảng kinh dạy học và hiểu rõ một cách sâu sắc việc dùng luận lý nhân quả, đạo đức của Thánh hiền, giáo dục của Tôn giáo để giáo hoá toàn dân, tẩy rửa tâm tánh, chuyển ác làm lành. Đây chính là căn nguyên giúp chúng sanh thoát ly căn gốc của khổ đau.

Giả như muốn thích ứng với căn cơ của chúng sanh thời mạt pháp, hoá giải mọi oán kết giữa kẻ âm và người dương, pháp sự “Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm” là phương pháp trọng yếu vô cùng. Chính vì vậy, bắt đầu từ năm qua, Tịnh Không đặc biệt khuyến khích những Pháp sư trẻ tuổi phát tâm bồ đề, tổ chức “Pháp Hội Tam Thời Hệ Niệm Hộ Quốc Tức Tai 100 Thát”. Mỗi ngày tụng niệm trọn bộ liên tiếp 100 thát (khoảng 2 năm). Chuyên vì khuyến hoá chúng sanh cõi âm, tin sâu, nguyện thiết pháp môn niệm Phật, phát tâm cầu sanh



Cực Lạc Tịnh Độ, miễn trừ những khổ đau, phiền phức của lục đạo. Chư vị nhân giả nếu thực sự phát tâm, ổn định thân tâm để tùy văn nhập quán, chắc chắn trong 100 thất sẽ đạt nhiều lợi ích thâm diệu không thể nghĩ bàn.

Tịnh Không nay đã 83 tuổi già, chí thành tha thiết, cung thỉnh Tịnh Tông Học Viện Úc Châu và các đoàn thể Phật giáo trên toàn thế giới, chư vị nhân giả phát bồ đề tâm, tổ chức “**Pháp Hội Tam Thời Hệ Niệm Hộ Quốc Tức Tai 100 Thất**”. Chí thành hồi hướng cho chúng sanh trên toàn cầu được tiêu tai miễn nạn, âm dương lưỡng lợi. Dù là đọc tụng hoặc làm pháp hội, điều quan trọng là phải dùng tâm chân thành, thanh tịnh, trọng thực chất chứ không trọng hình thức.

Phật nói: “Thân an đạo hưng”. Thế giới quả có thể an định hài hòa, đây chính là điều trợ duyên giúp người học Phật nâng cao cảnh giới; giúp quảng đại chúng sanh học tập giáo dục của Thánh hiền, cho nên chớ có xem thường. Người chân tu thật sự thực hành, chắc chắn được chư Phật, Long Thiên Hộ Pháp hộ trì và Tịnh Không cũng xin cúi đầu đánh lễ tán thán.

Một lần nữa kính mong mọi người cùng nhau thực hành.

Hoà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2009

Thích Tịnh Không

## **Lời Khai Thị của Hòa Thượng Tịnh Không cho Chúng Đẳng Oan Gia Trái Chủ và Địa Chủ cùng Chư Quỷ Thần Chúng**

### **I. CHÚNG ĐẲNG OAN GIA TRÁI CHỦ**

Phật nói: Đòi người ở thế gian, nhỏ là gia đình, quyền thuộc, lớn là quốc gia, dân tộc, đều không ngoài “*báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ*”. Do bốn thứ duyên này mà tụ hợp. Hà hưởng tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng, sống thiếu ân nghĩa, bỏ thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay để oan oan tương báo, khổ không kể xiết.

Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay được gặp Chánh Pháp cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy, đoạn ác tu thiện. Phật dạy: “*Tất cả các pháp là vô sở hữu, tất kính không, bất khả đắc*”. Cho nên phải giải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta, khi họ bị suy yếu bệnh khổ. Chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt hộ trì giúp đỡ họ, lấy ân báo oán, biến oán thành thân dù sống trong biển nghiệp mênh mang, chúng ta đã bước lên con đường quang minh rộng lớn để lia khổ được vui. Nguyên thường nghe Kinh niệm Phật, không cho gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh độ, tất được chư Phật hộ niệm, viên mãn Vô thượng

Bồ đề. Duy nguyện chư nhân giả y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ như vậy.

## **II. ĐỊA CHỦ VÀ TẤT CẢ CHƯ QUÝ THẦN CHÚNG**

Phật nói: “Nhứt thiết chúng sanh bồn lai thành Phật, chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không được chứng đắc. Chúng ta ngày nay gặp được Chánh Pháp nên chí thành quy y Tam Bảo, tuân theo giáo giới của Phật, sám trừ nghiệp tội, nỗ lực tu hành; nếu như tùy thuận tuân theo tham sân phiền não, tạo ác quấy phá, thật là đáng tiếc. Đối với những người bệnh khổ suy yếu của nhân gian, cần phải từ bi hộ niệm, chớ nên quấy nhiễu khiến họ không an”.

Nên nhớ, nếu như chúng sanh không có Phật Pháp, biển nghiệp mênh mông không thể thoát ly; thiện ác báo ứng như hình với bóng, luân hồi đều do nghiệp lực dẫn dắt, hôm nay chư vị tuy đọa ác đạo vẫn có thể nắm bắt cơ duyên, nghe Kinh niệm Phật, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, lấy tâm yêu thương chân thành hóa giải vô lượng oán thù, hộ trì chánh pháp, nhất tâm cầu sanh Mi Đà Tịnh Độ.

Đây là nhân duyên trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, duy nguyện nhân giả luôn hiểu biết điều này để y giáo phụng hành.

### ***THÍCH TỊNH KHÔNG***

Kính khuyên

Ngày ... tháng ... năm...

**III. ĐỀ TỬ** ... (họ tên hoặc Pháp danh của người đọc)

Kính thưa oan gia trái chủ từ lữ kiếp :

Mười phương chư Phật, Mi Đà đệ nhất, cửu phẩm độ sanh, oai đức vô cùng, nguyện cùng quy y sám hối tội chướng, phạm được bao phước thiện, chí tâm hồi hướng, nguyện cùng niệm Phật, cảm ứng tùy hiện, kiến văn tinh tấn, đồng sanh Cực Lạc, kiến Phật ngộ đạo, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển oán thành thân, cùng làm pháp tử (bạn Đạo) để cùng nhau chuyển biến nghiệp thành Liên trì, như Phật độ sanh duy nguyện ngã lữ kiếp oan gia trái chủ nghe Pháp mầu này, tín thọ phụng hành.

Đệ tử Tam Bảo ... (tên họ hoặc Pháp danh người đọc)

Đảnh lễ

***THÍCH TỊNH KHÔNG***

Chứng minh

Ngày ... tháng ... năm ...

**Pureland Buddhist Learning Center USA**  
**Tịnh Tông Học Hội - Làng A Mi Đà Mỹ Quốc**

6001 Crystal Creek Rd.

Lucerne Valley, California USA

Tinhtonghochoi.org (760) 248-6021

**Sách Kính Biếu - Free Distribution - Not For Sale**

Công Đức Tam Thời Hệ Niệm

Bất luận người bệnh đã tắt thở hay chưa, đều phải khai thị. Xin gợi ý các lời khai thị như sau:

**KHAI THỊ** (cho người sắp lâm chung)

Nam Mô A Mi Đà Phật !

Đệ tử : ..... , Pháp Danh : .....

**Sanh-Lão-Bệnh-Tử** là con đường mọi người phải đi qua, không ai có thể tránh được, đã có **Sanh** ắt phải có **Tử**. Phật đã nói Thế Gian này là **Khổ** là **Vô Thường**. Lúc này, Phật tử hãy buông xả mọi việc, tâm không nên gợi lên những than hận hay cố chấp. hãy thành tâm niệm Phật với lòng tin và sự khẩn cầu sanh về Tây phương Cực Lạc quốc. Hãy niệm Phật với chánh niệm để tiêu tan nghiệp chướng, cho thân tâm được tự tại. Hãy khẩn cầu với lòng thành kính và nhất tâm niệm Phật, khẩu cầu đức Đại từ đại bi A-mi-đà Phật đến tiếp độ, phóng quang soi sáng và dùng Phật lực để giúp người niệm A-mi-đà nhất hướng niệm Phật.

**KHAI NGỘ OAN-GIA TRÁI CHỦ**

Nam Mô A Mi Đà Phật !

Đệ tử : ..... , Pháp Danh : .....

Ông/bà... và quý vị đã có duyên với nhau. Phật nói kết thân tâm pháp duyên là thù thắng nhất. Cho nên, quý vị nên kết thân tâm pháp duyên với ông/bà..., đừng nên gây chướng ngại cho ông/bà..., mà hãy cùng niệm Phật với chánh niệm để cầu sanh về Tây phương Cực Lạc quốc. Giờ đây xin khẩn cầu quý vị và các thân hữu hãy nhất tâm niệm Phật để giúp đỡ ông/bà... được vãng sanh Tây phương Cực Lạc quốc, hoàn thành Phật sự. Vô lượng công đức sẽ hồi hướng cho quý vị thoát mọi khổ ải và được an lạc. Cầu xin quý vị hãy vì nhân duyên thù thắng này mà phát tâm Bồ-đề, với lòng tin tưởng sâu sắc mà niệm Phật cầu sanh Tây phương Cực Lạc quốc, toại nguyện vô lượng Phật độ.

## TU LỤC HÒA KÍNH KỶ ĐÀO VĂN

Đệ tử chúng đấng,  
Nhất tâm quy mạng,  
Thế giới cực lạc,  
A Mi Đà Phật,  
Quán Âm Thế Chí,  
Thanh Tịnh Hải Chúng,  
Dĩ cập thập phương,  
Tam thế nhất thiết Tam Bảo.

Thời trực mặc pháp,  
Đấu tranh kiên cố,  
Tai ách tứ khởi.

Hương Cảng Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội  
Đồng Luân,  
Hưng khởi học tập lục hòa,  
Dĩ câu tự độ độ tha,  
Chẩn cứu địa cầu,  
Trách vô bàng hóa.

Đại tâm tuy phát,  
Đương chi thử sự,  
Nhược vô Tam Bảo gia oai,  
Tổ tông đức ấn,  
Vân hà hành thành?

Ngã đấng tứ chúng đệ tử,  
Tội nghiệp thâm trọng,  
Định huệ vị tu,  
Tuy văn Phật Pháp,  
Thượng vị lạc thật.

Kim nguyên y Phật Giáo pháp,  
Kiền cầu gia bảo.

Đệ tử \_\_\_\_\_  
Thệ tùng tự thân tổ khởi,  
Tu lục hòa kính.

**Nhất, kiến hòa đồng giải,  
Nhi, giới hòa đồng tu,  
Tam, thân hòa đồng trụ  
Tứ, khẩu hòa vô tranh  
Ngũ, ý hòa đồng duyệt,  
Lục, lợi hòa đồng quân.**

Cẩn tuân kinh huấn,  
Thô tri tự tánh thanh tịnh viên minh thể,  
Năng sanh biến pháp giới y chánh trang  
nghiêm,  
Nhi pháp giới y chánh toàn thể,  
Đích thị nhất cá sinh mạng cộng đồng thể,  
Nhất thiết vạn pháp bất thị nhất gia,  
Nhi thị nhất thể.

Cổ Phật thị chúng viết,  
Nhất thiết chúng sanh bản lai thị Phật.  
Do tri kiến lập, kiến hòa đồng giải.  
Tự kim nhật khởi,  
Tận thử hình thọ,  
Nhận chân lạc thật Đệ tử quy,  
Cảm ứng thiên,  
Ngũ giới thập thiện.  
Nhật nhật phản tỉnh,  
Nhật nhật cải hóa.

Vụ cầu hành y tứ đức,  
Tùy duyên diệu dụng,  
Uy nghi hữu tắc,  
Nhu hòa chất trực,  
Thay chúng sinh khổ,  
Phụng hành lục độ,  
Tứ nhiếp,  
Tam phước  
Thập nguyện.

Kinh vân “Nhược chân tu hành nhân, bất kiến thế gian quá”.

Đệ tử ký phát tâm tu lục hòa đạo,  
Tất cầu tự thân nghiệp hòa hài,  
Ngữ nghiệp hòa hài,  
Ý nghiệp hòa hài.

Chỉ cầu ngã dữ tha nhân chân thành hòa hài,  
Tuyệt bất tư hào yêu cầu tha nhân dữ ngã hòa hài.

Nhất thiết tư sanh chi cụ,  
Nguyện dữ đại chúng cộng hưởng.

Y “Vô Lượng Thọ Kinh”  
Nhất hướng chuyên niệm,  
A Mi Đà Thánh Hiệu,  
Cầu sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới.  
Duy nguyện dĩ tự thân chi chân chánh lạc thật.  
Cảm hóa nhất thiết hữu duyên chúng sanh.  
Như Ấn Tổ Vân “khán nhất thiết nhân giai thi



Công Đức Tam Thời Hệ Niệm

Phật Bồ Tát, duy ngã nhất nhân thật thị  
phàm phu”.

Nguyện dĩ thử như thuyết tu hành cúng  
dường,

Chí thành kỳ đảo hóa giải thế giới nhất thiết  
tai nạn,

Phổ lợi quần minh,

Cung duy thập phương,

Tam thế nhất thiết Tam Bảo,

Mi Đà Thiên Tôn,

Hộ Thế Tứ Vương,

Long Thiên Hộ Pháp chứng minh nhiếp  
thọ.

Kim đệ tử đắc thành vi lục hòa hành dã  
trung tri nhất viên,

Kim ngã hắc nghiệp vĩnh trừ,

Thiện pháp tăng trưởng,

Khắc giai thiện hữu,

Tịnh mãn viên thành

Đệ tử \_\_\_\_\_

Chí thành đánh lễ biến thâu.

Ngày..... tháng ..... năm.....

***Chú thích : Hòa Thượng Tịnh Không viết cho  
Hội Nghị Tu Lục Hòa Kính @ Hong Kong,  
07/20/2010. Căn dịch: Vọng Tây Cư Sĩ***

## QUY TẮC TU HỌC

### Lời khai thị của **ÁN QUANG ĐẠI SƯ**

Bất luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải trên kính dưới hòa, nhẫn nhục điều người khác khó nhẫn được, làm những việc mà người khác khó làm được, thay người làm những việc cực nhọc, thành toàn cho người là việc tốt đẹp. Khi tĩnh tọa thường nghĩ đến điều lỗi của mình. Lúc nhàn đàm đừng bàn đến điều sai trái của người. Lúc đi đứng nằm ngồi ăn mặc, từ sáng đến tối từ tối đến sáng, chỉ niệm Phật hiệu không để gián đoạn: hoặc niệm nho nhỏ, hoặc niệm thầm. Ngoài việc niệm Phật, đừng dấy khởi một niệm nào khác. Nếu khởi vọng niệm, phải tức thời bỏ ngay. Thường có lòng hổ thẹn và tâm sám hối. Nếu đã tu trì, phải tự hiểu là công phu của ta hãy còn nông cạn, chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương, chỉ nên chăm sóc việc nhà mình mà đừng nên dính vào việc nhà người. Chỉ nên nhìn đến những hình dạng tốt đẹp mà đừng để mắt tới hình dạng xấu xa bại hoại. Hãy coi mọi người đều là Bồ tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu. Nếu quả có thể tu hành được như những điều kể trên, thì nhất định được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

## **A Mi Đà Phật**

## NGŨ KHOA TỊNH ĐỘ

### 1-• TAM PHÚC

#### • Phúc Báo Nhơn Thiên

- Hi•u d••ng ph• m•u
- Ph•ng s• s• tr••ng
- T• tâm b•t sát
- Tu th•p thi•n nghi•p

#### • Phúc Báo Nhị Thừa

- Th• trì tam quy
- Gi• gìn c•m gi•i
- Không ph•m oai nghi

#### • Phúc Báo Đại Thừa

- Phát B• • tâm
- Thân tín nhân qu•
- • c t•ng •i th•a
- Khuy•n t•n hành gi•

### 2-• LUC HÒA KÍNH

- Ki•n hòa •ng gi•i
- Gi•i hòa •ng tu
- Thân hòa •ng tr•
- Kh•u hòa vô tranh
- Ý hòa •ng duy•t
- L•i hòa •ng quân

### 3-• TAM HOC

- Gi•i
- •nh
- Hu•

### 4-• LUC ĐỘ

- B• thí
- Trì gi•i
- Nh•n nh•c
- Tinh t•n
- Thi•n •nh
- Trí hu•

### 5-• THẬP ĐẠI NGUYÊN VƯƠNG CỦA PHỔ HIỆN BỒ TÁT

- L• kính Ch• Ph•t
- X•ng tán Nh• Lai
- Qu•ng tu cúng d••ng
- Sám h•i nghi•p ch••ng
- Tỳ h• công •c
- Th•nh chuy•n pháp luân
- Th•nh Ph•t tr• th•
- Th••ng tùy Ph•t h•c
- Tùy thu•n chứng sanh
- Ph• giai h•i h••ng

Chân  
Thành



Nhìn  
Thâu

Thanh  
Tĩnh

Buông  
Xả

Bình  
Đẳng

Từ  
Tai

Chánh  
Giác

Tùy  
Duyên

Từ  
Bi

Niệm  
Phật

6001 Crystal Creek Rd. ▪ P.O. Box 1549 ▪ Lucern Valley, CA 92356

*Phổ nguyện hồi hướng pháp giới chúng sanh  
Hữu tình vô tình đồng viên chúng trí*

*Kính biếu – Free Distribution – Not for sale*